Phim X-quang đã tải lên

Quá trình tư duy tổng thể của AI

1. **Quan sát tổng thể phim X-quang**
   Đây là phim X-quang toàn cảnh, cho thấy tình trạng răng, xương hàm, khớp thái dương hàm và xoang hàm trên. Bệnh nhân còn một số răng tự nhiên và có nhiều răng đã được thay thế bằng implant và phục hình cố định.

2. **Đánh giá mức độ tiêu xương ổ răng**
   Quan sát thấy tình trạng tiêu xương ổ răng trên diện rộng (tổng quát). Mức độ tiêu xương nghiêm trọng hơn được ghi nhận ở các răng hàm dưới còn lại (36, 37, 47, 48) và quanh các implant (25, 26, 46), phù hợp với chẩn đoán.

3. **Kiểm tra tổn thương sâu răng**
   Tìm kiếm các vùng giảm quang trên thân răng còn lại. Xác định có tổn thương sâu răng (mức độ vừa) trên răng 36, 37, 47 và ở các vị trí kẽ răng khác, phù hợp với chẩn đoán.

4. **Phát hiện chân răng sót lại**
   Kiểm tra vùng xương hàm dưới bên phải, đặc biệt khu vực 44/45. Quan sát thấy hình ảnh cản quang nhỏ, tròn hoặc không đều, cho thấy có chân răng còn sót lại trong xương, xác nhận chẩn đoán.

5. **Kiểm tra implant và phục hình**
   Xác định vị trí và tình trạng các implant tại răng 21, 25, 26, 34, 35, 46. Quan sát cầu răng từ 25-26 nâng đỡ vị trí 27. Đánh giá mối quan hệ giữa implant và xương quanh nó, lưu ý đến tiêu xương đã đề cập.

6. **Kiểm tra các cấu trúc giải phẫu khác**
   Kiểm tra sơ bộ khớp thái dương hàm, xoang hàm trên và ống răng dưới. Không phát hiện bất thường lớn trên phim toàn cảnh ở các cấu trúc này.

7. **Tổng hợp và xác nhận chẩn đoán**
   Kết hợp các quan sát từ phim X-quang với thông tin chẩn đoán đã cung cấp. Phim X-quang xác nhận các vấn đề chính bao gồm sâu răng ở một số răng, tiêu xương ổ răng lan rộng và nghiêm trọng ở một số vùng, có chân răng sót và tình trạng các implant/phục hình hiện có.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:
Nguy cơ nha chu và sâu răng tổng thể từ trung bình đến cao, do có nhiều răng mất, phục hình implant phức tạp, dấu hiệu tiêu xương nha chu, và các tổn thương sâu răng hiện tại.

Moderate: Tổn thương sâu răng trên một số răng còn lại.

Vị trí: Răng số 36, 37 (hàm dưới bên trái), 47 (hàm dưới bên phải) và các vị trí kẽ răng khác.

Độ tin cậy của AI: Medium

Chi tiết kỹ thuật:
Quan sát thấy các vùng giảm đậm độ quang học trong thân răng, đặc biệt ở răng 36, 37, 47, gợi ý tổn thương sâu răng có thể đã lan đến ngà răng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Vùng giảm đậm độ quang học trong thân răng

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt nếu được điều trị trám hoặc phục hồi thích hợp kịp thời.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Sẽ tiến triển, có thể dẫn đến viêm tủy, áp xe và mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Tiêu xương ổ răng tổng quát, nghiêm trọng hơn ở một số khu vực.

Vị trí: Toàn hàm, đặc biệt quanh các răng còn lại ở hàm dưới (36, 37, 47, 48) và quanh các implant (25, 26, 46).

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Mức xương ổ răng thấp hơn đáng kể so với men-cement junction (CEJ) của các răng còn lại. Có dấu hiệu tiêu xương quanh cổ implant ở các vị trí 25, 26, 46, gợi ý nguy cơ viêm quanh implant.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Giảm chiều cao xương ổ răng
- Đỉnh xương ổ răng không đều
- Tiêu xương quanh cổ implant

Tiên lượng (nếu điều trị):
Có thể kiểm soát và làm chậm tiến triển bằng điều trị nha chu chuyên sâu.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Sẽ tiếp tục tiêu xương, dẫn đến lung lay răng, viêm quanh implant và có thể mất răng/implant.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Mild: Còn sót chân răng trong xương hàm.

Vị trí: Vùng răng số 44/45 hàm dưới bên phải.

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Một cấu trúc cản quang hình dạng chân răng được thấy trong xương ổ răng ở khu vực răng 44/45 đã mất.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Cấu trúc cản quang hình dạng chân răng trong xương

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt nếu được nhổ bỏ để ngăn ngừa nhiễm trùng.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Có nguy cơ nhiễm trùng và hình thành u nang.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Mild: Sự hiện diện của nhiều implant và phục hình cố định (mão, cầu răng).

Vị trí: Implant tại các vị trí răng số 21, 25, 26, 34, 35, 46. Cầu răng từ răng số 25 đến 26, nâng đỡ vị trí răng số 27.

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Các implant xuất hiện tích hợp xương tốt ở vị trí 21, 34, 35. Có dấu hiệu tiêu xương nhẹ đến trung bình quanh cổ implant ở vị trí 25, 26 (cầu răng), và 46. Cầu răng từ 25-26 phục hình cho răng 27. Có các mão răng đơn lẻ trên các implant khác.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Cấu trúc cản quang hình trụ/ốc vít trong xương
- Phục hình cản quang trên implant
- Mức xương quanh implant

Tiên lượng (nếu điều trị):
Cần theo dõi định kỳ và vệ sinh chuyên nghiệp để duy trì sức khỏe quanh implant và tuổi thọ phục hình.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nguy cơ viêm quanh implant và hỏng phục hình có thể tăng lên nếu không được chăm sóc và theo dõi.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị